

PHƯƠNG ÁN
Ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025
trên địa bàn xã Bờ Y

PHẦN I:
ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

I. Căn cứ pháp lý để xây dựng Phương án

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định tổ chức hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

II. Điều kiện tự nhiên

Xã Bờ Y được thành lập trên cơ sở sáp nhập thị trấn Plei Kần, xã Đắc Xú và xã Bờ Y⁽¹⁾ với tổng diện tích tự nhiên là: 24.210,68ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp các loại 22.054,06 ha chiếm 91,09% diện tích tự nhiên, đất phi nông nghiệp 1.720,32ha, chiếm 7,10% diện tích tự nhiên, đất đồi núi chưa sử dụng 18.92ha, chiếm 0,07% diện tích đất tự nhiên. Dân số hiện nay là 10.476hộ/ 35.487 nhân khẩu, trong đó dân tộc thiểu số chiếm trên 46%. Xã có 30 thôn, tổ dân phố có 15 dân tộc anh em sinh sống với nhiều phong tục tập quán khác nhau. Phần lớn diện tích đất đai phì nhiêu, màu mỡ tập trung tại các con suối lớn nhỏ tạo điều kiện trồng các loại cây lâu năm, những khu vực đồi núi được sử dụng trồng các loại cây hàng năm khác.

¹ Nghị quyết số 1677/-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025

III. Tình hình thiên tai năm 2025 và nhận định thiên tai các tháng cuối năm 2025

- Năm 2025, theo dự báo tình hình biến đổi khí hậu (BĐKH) toàn cầu, diễn biến thiên tai trên địa bàn tỉnh nói chung và xã Bờ Y nói riêng ngày càng phức tạp, có chiều hướng tăng lên cả về cường độ, số lượng, mức độ nguy hiểm, bất thường và có xu hướng cực đoan hơn; trên địa bàn thường hay chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, mưa đá, lốc xoáy, dông sét, hạn hán... gây ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân, đe dọa đến tính mạng và nguy cơ mất an toàn cho các công trình cơ sở hạ tầng. Vào mùa mưa xảy ra những trận mưa lớn cục bộ, kèm theo mưa đá, gió lốc mạnh trên diện rộng, thiệt hại sét đánh gia tăng. Lũ lớn trên các sông suối, ngập lụt, lũ quét cục bộ trên các lưu vực tần suất gia tăng, xảy ra bất thường và khó lường gây thiệt hại nghiêm trọng. Sạt lở đất xu thế gia tăng tại nhiều điểm, khu vực, đặc biệt là các tuyến đường, bờ sông, suối...

- Tập quán và điều kiện sinh sống của các đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thường chọn gần nguồn nước, canh tác ven sông suối, các sườn núi, sườn đồi làm nương rẫy... những khu vực này thường hay bị thiên tai lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt.

- Đời sống nhân dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn, yếu và thiếu về khả năng tự vệ, điều kiện phương tiện, trang thiết bị, công cụ, ý thức về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai còn hạn chế. Công tác cảnh báo, thông tin, tuyên truyền còn rất nhiều khó khăn. Một số thôn còn chủ quan với diễn biến thiên tai tác động.

1. Nắng nóng

- Khả năng từ giữa và cuối tháng 4 nắng nóng và nắng nóng gay gắt diện rộng xuất hiện nhiều hơn. Các đợt nắng nóng gay gắt kéo dài chủ yếu tập trung trong giai đoạn từ tháng 5 đến tháng 7/2025.

2. Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

- Từ tháng 02/2025 đến nửa đầu tháng 4/2025, trên khu vực Biển Đông đã xuất hiện 01 ATNĐ, đây là ATNĐ đầu tiên của năm 2025. Sáng ngày 12/02/2025, vùng áp thấp trên khu vực Giữa Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ và chủ yếu di chuyển chậm theo hướng Tây Bắc. Đến ngày 14/02/2025, ATNĐ suy yếu thành một vùng áp thấp trên vùng biển phía Tây của khu vực Giữa Biển Đông và không ảnh hưởng đến đất liền.

3. Mưa lớn cục bộ

- Lượng mưa tháng 6 xấp xỉ thấp hơn so với TBNN đạt từ 70% đến 90%, lượng mưa phổ biến từ 100 đến 200 mm ở vùng núi và từ 40 đến 70 mm ở vùng đồng bằng.

- Lượng mưa tháng 7 cao hơn so với TBNN đạt từ 120% đến 150%, lượng mưa phổ biến từ 150 đến 250 mm ở vùng núi và từ 60 đến 120 mm ở vùng đồng bằng.

- Lượng mưa trong tháng 8 đến tháng 10 khả năng xuất hiện từ 02 đến 04 đợt mưa lớn.

IV. Xác định loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy

ra tại địa phương

1. Các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra

a) Bão và ATNĐ

- Tần suất xuất hiện trung bình khoảng: 0,28 cơn/năm.
- Thời gian xuất hiện phổ biến: Từ tháng 5 đến tháng 12.
- Cường độ bão xuất hiện nhiều (*khi đổ bộ*): Từ cấp 9 đến cấp 12.

b) Lũ, ngập lụt

- Tần suất xuất hiện trung bình khoảng: Từ 5 đến 7 đợt lũ/năm.
- Thời gian xuất hiện:
 - + Lũ tiểu mãn: Thường xuất hiện vào tháng 5 hoặc tháng 6.
 - + Lũ sớm: Thường xuất hiện vào cuối tháng 8 hoặc đầu tháng 9.
 - + Lũ chính vụ: Thường xuất hiện vào tháng 10 hoặc đầu tháng 11.
 - + Lũ muộn: Thường xuất hiện vào cuối tháng 12 hoặc đầu tháng 01 năm sau.
- Đỉnh lũ xuất hiện nhiều: Từ mức báo động 3 đến mức báo động 3+1m.

- Khu vực xảy ra lũ, ngập lụt: Cầu gần cao su Vạn lợi thôn 5, số hộ ảnh hưởng khoảng 15 hộ; Điểm trên đập thủy điện tổ dân phố 3 số hộ ảnh hưởng khoảng 8 hộ; Cầu Đắc Rve thôn 6 thôn 7 có 2 hộ có nguy cơ bị sạt lở; Điểm đường nối từ đường NT18 vào đường bê tông (*có khe suối sạt lở*) tại thôn 7 khoảng 8 hộ; khu vực sản xuất thôn Ngọc Yên Phúc, Ngọc Tiền, Ngọc Thư số hộ ảnh hưởng khoảng 17 hộ; Khu vực dưới đập Thủy điện Đắc Xú số hộ ảnh hưởng khoảng 27 hộ tại các thôn Đắc Long Giao, Chiên Chiết, Thung Nai, Đắc Tang.

c) Lũ quét: Các thôn Phia Pháp, Đắc Long Giao, Chiên Chiết, Thung Nai, Ngọc Hải, Măng tôn, Đắc Răng, thôn Iệt là những thôn có nguy cơ xảy ra lũ quét cao, xảy ra bất ngờ, trong phạm vi hẹp nhưng rất khốc liệt và gây ra thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Lũ quét là loại hình thiên tai hiện nay chưa dự báo được, công tác phòng tránh là hết sức khó khăn.

d) Sạt lở bờ sông, suối: Các khu vực sông Pô Cô và suối Đắc Xú, suối Đắc Hơ niêng.

2. Đánh giá cấp độ rủi ro thiên tai cho các khu vực

a) Đối với bão

- Các cấp độ rủi ro được quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai, các khu vực bị ảnh hưởng các cấp độ rủi ro thiên tai đối với bão, áp thấp nhiệt đới như sau:

Cấp độ rủi ro thiên tai	Vị trí hoạt động của bão	Khu vực bị ảnh hưởng
1	Áp thấp nhiệt đới, bão mạnh từ cấp 8 đến cấp 11 hoạt động vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận (Đà Nẵng, Gia Lai)	Thôn 6, Thôn 7, Thôn 4, 5, Ngọc yên Phúc, Ngọc Hải, Tà ka, Đắc Răng, Iệt

2	Bão mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận (Đà Nẵng, Gia Lai)	Thung Nai, Phia Pháp, Đăk Long Giao, Măng Tôn, Tà Ka, Đăk Nông
3	Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận (Đà Nẵng, Gia Lai)	Tổ dân phố 5, 2,3, thôn Bắc Phong, Đăk Rang

- Ngoài ra, căn cứ vào diễn biến, hướng di chuyển của áp thấp nhiệt đới, bão mà xác định khu vực ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp của từng cơn bão, áp thấp nhiệt đới để đưa ra các biện pháp chỉ huy, chỉ đạo ứng phó phù hợp.

b) Đối với lốc, sét, mưa đá: Cấp độ 1, cấp độ 2: Khu vực có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá là bất kỳ khu vực nào trên địa bàn xã, thời gian xảy ra nhiều nhất tập trung từ tháng 4 đến tháng 7 hàng năm.

c) Đối với lũ, ngập lụt

Theo quy định tại Phụ lục VIII, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

TT	Sông	Sông Pô Cô
1	Cấp độ 1	Từ mức báo động 1 đến mức báo động 2 và dưới báo động 3
2	Cấp độ 2	Từ mức báo động 2 đến dưới mức báo động 3 + 1m
3	Cấp độ 3	Báo động 3 + 1m trở lên

- Cấp độ 1: Mức nước lũ cao từ mức báo động 1 đến dưới mức báo động 2 trên sông Pô Cô (*Cầu Đăk một trên sông Pô cô*).

Đối với cấp độ này, chưa gây ngập lụt tại các khu vực dân cư, chủ yếu nguy cơ ảnh hưởng đến các hộ dân khu vực trũng, thấp ven sông Pô Cô, suối Đăk Xú và Đăk Hơ Niêng.

- Cấp độ 2: Mức nước lũ cao từ mức báo động 2 đến dưới mức báo động 3

+ 1m tại sông Pô cô (*Cầu Đăk một trên sông Pô cô, suối Đăk Hơ Niêng, suối Đăk Xú*). Đối với cấp độ này chia ra làm các tình huống như sau:

+ Tình huống 1: Mức nước lũ cao từ mức báo động 2 đến dưới mức báo động 3 (*Sông Pô Cô tại thôn 4, thôn 5, thôn 6, suối Đăk Hơ Niêng tại thôn Ngọc Hải*). Tình huống này chưa ngập lụt tại các khu vực dân cư, chủ yếu nguy cơ ảnh hưởng đến các hộ dân.

+ Tình huống 2: Mức nước lũ cao từ mức báo động 3 đến dưới mức báo động 4.

- Cấp độ 3: Mức nước lũ cao từ mức báo động 4

d) Đối với lũ quét: Các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét bao gồm các thôn: Phia pháp, Đăk Long Giao, Thung Nai, Chiên Chiết, Ngọc Hải, Măng Tôn.

đ) Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do dòng chảy hoặc mưa lớn: Khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng được xác định dốc 3 tầng tại các TK 171, 173, 174 tại thôn

Thung nai, TK 183,186 tại thôn Iệt.

V. Đặc điểm dân sinh và xác định đối tượng dễ bị tổn thương

1. Dân cư hiện có

- Tổng dân số: **35.487** người (*dân tộc kinh 19.293 người và dân tộc khác 16.194 người*).
- Số người trên độ tuổi lao động (từ 60 trở lên): 926 người.
- Số lượng trẻ em (dưới 15 tuổi): 8,377 người.
- Số người khuyết tật: 379 người.

(Chi tiết theo Biểu 01 đính kèm)

2. Tình hình dân sinh

- Tổng số hộ: 10.476 hộ; trong đó:
- Số dân sản xuất nông, lâm, thủy sản: 19.831 hộ;
- Số dân sản xuất phi nông nghiệp: 761 hộ;
- Số hộ nghèo: 139 hộ;
- Số hộ cận nghèo: 208 hộ.

3. Nhà ở

- Tổng số nhà: 7.454 nhà; trong đó:
- Nhà kiên cố: 7.307 nhà;
- Nhà bán kiên cố: 145 nhà;
- Nhà thiếu kiên cố: 0 nhà.

(Chi tiết theo Biểu 02 đính kèm)

4. Các công trình có thể sơ tán dân đến nơi an toàn: Đối với các công trình phục vụ cho công tác sơ tán, di dời dân khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn xã Bờ Y, tổng số **34** điểm/5355 người gồm trên địa bàn các thôn, tổ dân phố cụ thể:

(Chi tiết theo Biểu 03 đính kèm)

5. Các công trình xung yếu, trọng điểm trên địa bàn

a) Công trình Hồ chứa nước gồm 06 công trình; trong đó 02 công trình do địa phương quản lý: (*Hồ chứa đập Đắc Pia; Hồ chứa đập Phia Pháp 1*). Còn 04 công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh quản lý (*Hồ Đắc HNiêng, Nước Phia, Đắc Nông, Măng Tôn*).

b) Công trình giao thông trọng điểm: Yêu cầu về phòng, chống thiên tai; sẵn sàng các phương án ứng cứu sự cố công trình do thiên tai gây ra gồm các tuyến đường như: Đoạn đường từ QL14c đi qua cầu Đắc mốt; Đoạn đường từ QL40 đi qua Cửa Khẩu Quốc tế Bờ Y.

VI. Nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp

1. Nuôi trồng thủy sản: Hiện nay trên địa bàn xã Bờ Y Không có nuôi trồng thủy sản lồng bè.

(Chi tiết theo Biểu 06 đính kèm)

2. Sản xuất nông nghiệp chính và chăn nuôi gia súc gia cầm

- Cây lúa (vụ Hè Thu): 784 ha.

- Cây hoa màu các loại (vụ Hè Thu): 2.478,46 ha.
- Cây lâu năm 798,89 ha.
- Rừng sản xuất 495,54 ha.
- Đàn gia súc 10, 234 con.
- Đàn gia cầm 10,7670 con.

(Chi tiết theo Biểu 07 đính kèm)

VII. Nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai

- Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả khẩn trương và hiệu quả.
- PCTT là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; trong đó, nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tổ chức, cá nhân chủ động, cộng đồng giúp nhau.
- PCTT được thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ: Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả phương châm **“Bốn tại chỗ”**⁽²⁾ và **“Ba sẵn sàng”**⁽³⁾; đặc biệt chú ý việc chỉ huy tại chỗ⁽⁴⁾, đồng thời quán triệt phương châm chủ động phòng
- Tránh thiên tai là chính với tinh thần chủ động linh hoạt để hạn chế tổn thất, thiệt hại về người, tài sản của nhà nước, nhân dân.
- PCTT phải dựa trên cơ sở khoa học; kết hợp sử dụng kinh nghiệm truyền thống với tiến bộ khoa học và công nghệ; kết hợp giải pháp công trình và phi công trình, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- PCTT được thực hiện theo sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai.

PHẦN II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. Công tác chuẩn bị

1. Về hành chính và công tác chỉ huy:

Ủy ban nhân dân xã đã thành lập 01 Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm trưởng ban và 04 phó ban⁽⁵⁾; 01 đội xung kích của xã.

2. Về chỉ huy

a) Chỉ huy ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1: Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

b) Chỉ huy ứng phó rủi ro thiên tai cấp 2: Chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP; tuân thủ sự chỉ huy của cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người dân đến nơi an toàn.

3. Chuẩn bị về thông tin liên lạc

² Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ.

³ Chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

⁴ Khi có lũ, bão xảy ra thì ai chịu trách nhiệm chỉ huy, tại mỗi xã, phải có người chỉ huy cụ thể.

⁵ Phó chủ tịch UBND xã phụ trách kinh tế, Trưởng Phòng Kinh tế, Chỉ huy trưởng BCHQS xã; Trưởng Công An xã.

- Số điện thoại thường trực: Đại diện ông Mai Việt Tâm, Trưởng phòng Kinh tế (thường trực công tác PCTT): 0905.236.797.

- Điện thoại của Ban chỉ huy chủ chốt:

+ Bà Y Lan - Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0914.206.431.

+ Ông Phan Thanh Tùng - Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và PCTT xã: 0946.048.268.

+ Ông Trần Văn Ngọc - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN: 0987.531.556.

+ Ông Bùi Đình Quang - Trưởng Công an xã, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0914.073.239.

+ Ông Mai Việt Tâm - Trưởng Phòng Kinh tế xã, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0905.236.797.

4. Chuẩn bị lực lượng tại chỗ

a) Ở xã

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN: 05 người do Trưởng Ban CH PCTT xã chỉ huy.

- Tổ giúp việc cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 10 người do Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ huy.

- Lực lượng Công an: Khoảng 30 người do Công an xã chỉ huy.

- Lực lượng Quân sự: Khoảng 30 người do Ban Chỉ huy Quân sự xã chỉ huy.

- Lực lượng đội xung kích PCTT: Khoảng 117 người do BCH Quân sự xã

(Chi tiết theo Biểu 08 đính kèm)

b) Các công ty, doanh nghiệp, đơn vị đóng trên địa bàn xã: Cửa hàng xăng dầu Sâm Tý, Cửa hàng xăng dầu Plei Kần 02 Cửa hàng xăng dầu Hương Sơn Cửa hàng xăng dầu Plei Kần 01 Cửa hàng xăng dầu Bờ Y; VLXD Minh Phong, Hà Hiệp, Kỳ Xuyên, Ngân Trang, Thúy Liễu; Cửa hàng Tạp hóa Sơn Oanh, Đông Hoa, Nhung Vượng, Đại lý gạo Tuyệt trực.

5. Chuẩn bị phương tiện, thiết bị, vật tư, vật liệu tại chỗ

- Huy động 05 xe vận tải của các cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn xã (Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch huy động).

- Xe phục vụ cho công tác chỉ huy: 04 xe (UBND xã 01 xe, Công an xã 03 xe).

- Xuồng nhôm các loại: 07 chiếc.

- Nhà bạt 24,75 m²: 01 bộ.

- Phao tròn cứu sinh 95 cái (UBND xã 50 cái, Ban Chỉ huy Quân sự xã 30 cái, Công an xã 15 cái).

- Phao áo cứu sinh 115 cái (UBND xã 50 cái, Ban Chỉ huy Quân sự xã 50 cái, Công an xã 15 cái).

- Máy phát điện 06 cái (UBND xã 02 cái, Ban Chỉ huy Quân sự xã 01 cái, Công an xã 03 cái).

- Thiết bị chữa cháy 60 bộ của Công an xã.

- Máy cắt thực bì chữa cháy 05 cái (*UBND xã 01 cái, Ban Chỉ huy Quân sự xã 01 cái, Công an xã 03 cái*).
- Loa cầm tay 14 cái (*UBND xã 02 cái, Công an xã 12 cái*).
- Thiết bị khoan cắt bê tông Cưa lốc 02 cái (*Ban Chỉ huy Quân sự xã 01 cái, Công an xã 01 cái*).

(Chi tiết theo Biểu 09 đính kèm)

6. Biện pháp bố trí, sử dụng phương tiện, thiết bị (vùng xung yếu)

Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị phục vụ công tác PCTT xã có trách nhiệm thực hiện một số nội dung như sau:

- Tổ chức kiểm tra, vận hành chạy thử, duy tu, bảo dưỡng đảm bảo sẵn sàng hoạt động khi có yêu cầu.
- Bố trí phương tiện, thiết bị ứng trực đến địa bàn xung yếu được phân công trước khi bão đổ bộ hoặc có lũ trên mức báo động 3 khoảng 1 m (*địa bàn phân công ứng trực 24/24 giờ*).
- Tổ chức chỉ huy, bố trí nhân sự đảm bảo vận hành trang thiết bị, máy móc ở nơi tập kết và hiện trường ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.
- Tổ chức tập kết, bảo quản vật tư, vật liệu phục vụ ứng phó các tình huống xảy ra và thường xuyên theo dõi, kiểm tra chất lượng, số lượng đảm bảo yêu cầu cần thiết.

7. Chuẩn bị hậu cần

- UBND xã bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách xã.
- + Dự trữ lương thực khoảng: 500kg gạo, 391 thùng mì tôm, 287 Bình Nước đóng chai (111 lít); Lương khô: 20 thùng.
- + Túi sơ cấp cứu y tế; 20 túi, Vệ sinh cá nhân (*xà phòng, khăn, khẩu trang, giấy vệ sinh...*): 200 cái, Dầu hỏa khoảng: 86 lít, Dầu Diesel: 209 lít, Xăng RON 95 hoặc RON 92: 220 lít.
- + Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND xã phân bổ kinh phí thực hiện).
- Chuẩn bị đủ cơ sở thuốc chữa bệnh, phòng bệnh và xử lý nước, môi trường (*các Trạm Y tế xã chịu trách nhiệm chuẩn bị*).
- Các cơ quan, đơn vị bố trí dự phòng kinh phí phù hợp quy định của Nhà nước và đặc điểm, điều kiện của địa phương.

8. Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống trong nhân dân

- Tổ chức dự trữ hoặc hợp đồng cung ứng chủ động với các cơ sở sản xuất - kinh doanh, vận động nhân dân tự dự trữ trong gia đình lương thực đảm bảo sử dụng tối thiểu trong 15 ngày.
- Các mặt hàng dự trữ, cung ứng thiết yếu như: Gạo, mì tôm gói, bánh mì, bánh ngọt các loại, nước uống đóng chai,...

II. Phương án ứng phó ứng với cấp độ rủi ro thiên tai

1. Đối với bão, áp thấp nhiệt đới

a) Cấp độ rủi ro 3 và 4

a.1) Khi bão hoạt động trên biển Đông và có hướng di chuyển vào đất liền

- Phòng Kinh tế tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã và các cơ quan trên địa bàn xã và các đơn vị liên quan tổ chức phòng, tránh, ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã hướng dẫn, kiểm tra nhân dân chằng chống nhà cửa, phát dọn cây cối, thu hoạch mùa màng,...

- + Chủ động phương án phòng, chống lũ do mưa, bão có thể gây ra.

- + Sẵn sàng kế hoạch sơ tán dân.

- + Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- + Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra nhân dân chằng chống nhà cửa, phát dọn cây cối, thu hoạch nông sản,...

- + Phân công kiểm tra, đôn đốc tại hiện trường (ở từng thôn).

- + Triển khai sơ tán nhân dân ở những vùng xung yếu, những hộ dân có nhà ở yếu, tạm bợ, nước lũ dâng cao, ... đến nơi an toàn.

a.2) Khi bão có khả năng hoạt động trên đất liền

Thực hiện các nội dung phòng ngừa, ứng phó như ở tình huống trên và triển khai thêm các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức sơ tán nhân dân đến các công trình kiên cố (*trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế, nhà dân kiên cố, nhà văn hóa, hội trường thôn...*) trước khi bão đổ bộ vào đất liền.

- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của UBND xã và nhân dân tại nơi sơ tán.

- Chằng, chống, bảo vệ các công trình, các khu công nghiệp, các trụ ăng ten,...

- Triển khai các biện pháp bảo vệ an toàn nhà xưởng, trụ sở làm việc, đặc biệt là ở các khu công nghiệp (nếu có).

- Kiểm soát chặt chẽ an toàn hồ chứa nước, công trình xây dựng đang thi công, hồ chứa nước, bờ sông, bờ suối,...

- Tổ chức lực lượng ứng trực sẵn sàng triển khai cứu trợ, cứu hộ - cứu nạn, sơ cứu - cấp cứu,...

- Theo dõi, báo cáo kịp thời các tình huống phức tạp cần sự trợ giúp từ cấp trên để xử lý, ứng phó.

Một số nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị liên quan như sau

- Phòng Kinh tế xã (*cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*)

- + Tiếp nhận, tham mưu cho UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã triển khai thực hiện chỉ đạo của tỉnh và trung ương.

- + Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo trong công tác phòng, chống bão, lũ.

- + Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo đơn vị Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp (*gọi tắt HTX*) thực hiện các hồ chứa nước thủy lợi, triển khai phương án PCTT đảm bảo an toàn đập và an toàn cho nhân dân ở vùng hạ lưu công trình; chú trọng đến các hồ chứa, bờ sông, bờ suối nơi xung yếu.

- + Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Khí tượng thủy văn, thông tấn, báo chí thường xuyên cung cấp thông tin về diễn biến của bão đến nhân dân để chủ động

phòng tránh thiên tai.

- + Phối hợp với các thôn rà soát, thống kê cụ thể số lượng người cần di dời, sơ tán, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, tỉnh để chỉ đạo.

- + Phối hợp cùng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã triển khai lực lượng, phương tiện hỗ trợ cho nhân dân tổ chức phòng, tránh bão.

- + Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ cho nhân dân trong việc phòng, tránh bão khi có yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã

- + Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ nhân dân trong việc phòng, tránh bão khi có yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- + Chủ trì, phối hợp cùng với các Thôn, Tổ dân phố hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã trong việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn nhân dân vùng thiên tai.

- + Sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ các đơn vị liên quan ứng phó sự cố công trình hồ chứa nước thủy lợi, kè sông,...

- Công an xã

- + Bố trí các lực lượng, chỉ đạo Công an các thôn, tổ chức chốt chặn và hướng dẫn người, phương tiện qua lại tại các khu vực ngầm, tràn. Chủ động cấm người, phương tiện qua lại tại các khu vực bị ngập sâu, nước chảy xiết. Cấm các phương tiện thuyền, đò lưu thông trên sông khi có bão, lũ.

- + Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ nhân dân trong việc phòng, tránh bão khi có yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- + Tham gia ứng cứu sự cố các công trình thủy lợi, kè sông có yêu cầu của Chủ tịch UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: Tổ chức PCTT theo phương án đã được lập. Trong đó, lưu ý các nội dung quan trọng như sau:

- + Tổ chức sơ tán tất cả các hộ dân có nhà ở yếu, tạm bợ; các hộ dân ở những khu vực vùng trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, núi, bờ sông đến các công trình kiên cố, an toàn hơn.

- + Thông báo thường xuyên tình hình diễn biến thiên tai đến từng cộng đồng dân cư (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo nhân dân nhận được thông tin về diễn biến của thiên tai.

- + Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ nhân dân trong vùng.

- + Chuẩn bị lực lượng, phương tiện hỗ trợ nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán phòng, tránh thiên tai.

- + Chỉ đạo các cơ quan, trường học, trạm y tế tạo điều kiện cho nhân dân đến trú, tránh thiên tai.

- + Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình bờ sông, hồ, đập thủy lợi; đặc biệt là các công trình xuống cấp, xung yếu, các công trình đang thi công dở dang.

- + Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- + Tổng hợp tình hình thiệt hại, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và

TKCN xã.

- Các Hội đoàn thể xã và các tổ chức, đơn vị

Theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức phòng, chống bão cho cơ quan, đơn vị mình. Huy động lực lượng, hỗ trợ cho nhân dân phòng, tránh và khắc phục hậu quả của thiên tai.

b) Cấp độ rủi ro 5: *(Siêu bão từ cấp 16 trở lên có thể hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi).*

b.1) Phòng Kinh tế *(cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)*

- Xác định khu vực nguy cơ bão đổ bộ, mực nước dâng do mưa, lũ để chuẩn bị cho công tác di dời, sơ tán dân.

- Tham mưu cho UBND xã huy động tối đa nguồn lực hiện có hoặc đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh hỗ trợ nguồn lực để thực hiện công tác phòng, chống siêu bão.

- Thực hiện các nội dung nêu tại tiết a, điểm 1, mục II, phần II của Phương án này.

b.2) Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã

- Triển khai thực hiện các nội dung như ở tiết a, điểm 1, mục II, phần II của Phương án này.

- Riêng Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức bổ sung nội dung: Đề nghị các lực lượng quân sự của tỉnh (khi cần thiết) hỗ trợ nhân dân phòng, chống siêu bão.

b.3) Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Chỉ đạo, tổ chức sơ tán toàn bộ nhân dân đến các vị trí an toàn. Các vị trí an toàn được xác định là: Nhà kiên cố, trụ sở cơ quan, trạm y tế, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, các trường học có kết cấu BTCT, nhà tránh bão, hầm tránh bão (nếu có),...

- Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các thôn ven sông, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm vùng trũng, thấp, ven sông, suối, vùng hạ lưu các hồ chứa nước.

- Thường xuyên cập nhật tình hình di dời, sơ tán dân tại các thôn, báo cáo UBND xã biết, hỗ trợ trong các tình huống cấp bách xảy ra.

b.4) Các Hội, đoàn thể xã và các tổ chức, đơn vị

- Chỉ đạo Mặt trận, các đoàn thể tại các thôn, tổ dân phố, Tổ chức tuyên truyền chẳng, chống, gia cố nhà ở, chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện.

- Hỗ trợ, giúp đỡ nhân dân sơ tán, nhà xưởng, nhà kho, đảm bảo an toàn giúp nhân dân tránh trú bão.

- Sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các thôn tổ chức ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai khi có đề nghị từ UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

2. Đối với lũ, ngập lụt

a) Cấp độ 1

- Lưu vực sông Pô Cô, suối Đắc Xú, suối Đắc Hờ Niêng: Rà soát các khu

vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, bờ sông; tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng cấp độ lũ, lụt tại các TK 171, 173, 174 tại thôn Thung nai, 183, 186 tại thôn Iệt.

- Khu vực núi: Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư có nguy cơ cao bị sạt lở núi; tổ chức di dời, sơ tán dân đến các vị trí an toàn được xác định chủ yếu là trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế hoặc nhà dân nơi cao ráo, không bị ảnh hưởng của lũ, sạt lở đất.

- *Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*

+ Tổ chức di dời, sơ tán dân tại các khu vực bị ngập lụt.

+ Hoãn tất cả các cuộc họp chưa cần thiết, tập trung vào công tác phòng, chống lũ.

+ Bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn nhân dân qua lại tại các khu vực bị ngập lụt. Chủ động cấm người, phương tiện lưu thông tại nơi có nước chảy xiết, ngập sâu trước, trong và sau lũ.

+ Huy động tối đa nguồn lực tại xã hoặc đề nghị cấp trên hỗ trợ lực lượng, phương tiện giúp nhân dân di dời, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn.

+ Cấm tất cả các phương tiện thủy nội địa lưu thông trên sông, suối (*trừ các phương tiện làm nhiệm vụ PCTT và TKCN tỉnh*).

+ Tổ chức khắc phục thiệt hại tại do thiên tai gây ra.

- *Phòng Kinh tế xã (cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)*

+ Tham mưu ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tổ chức phòng, tránh lũ.

+ Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã tham mưu cho UBND xã phân bổ nguồn lực hỗ trợ phòng, chống lũ.

+ Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị (HTX) khai thác hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

+ Tổng hợp thông tin, báo cáo các công trình thủy lợi để tham mưu cho UBND xã, Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình và vùng hạ lưu.

+ Phối hợp với Công an xã kiểm soát giao thông trên các tuyến đường. Cấm biển báo nguy hiểm tại những nơi ngập sâu, nước chảy xiết, nguy cơ sạt lở núi. Khắc phục khẩn cấp điểm sạt lở, đảm bảo giao thông thông suốt, nhất là các tuyến tỉnh lộ,...

- *Công an xã*: Chỉ đạo cơ quan Công an tại các thôn tổ chức tuần tra, kiểm soát giao thông tại những khu vực bị ngập. Chốt chặn, nghiêm cấm người và phương tiện qua lại tại nơi có nước chảy xiết, ngập sâu hoặc có nguy cơ cao bị sạt lở núi.

- *Ban Chỉ huy Quân sự xã*: Chủ động tổ chức cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ nhân dân phòng, chống lũ; sẵn sàng phương tiện, lực lượng hỗ trợ ứng cứu các công trình khi có nguy cơ về sự cố.

b) Cấp độ 2, 3, 4

Từ mức rủi ro thiên tai cấp độ 2, hầu hết các thôn trên địa bàn xã bị ảnh

hưởng. Trong đó, phải chú ý mức ngập lụt tại các thôn, vào trận lũ lịch sử năm 1999 và năm 2013 và bão số 9 và năm 2019 bị thiệt hại nặng nề ngập lụt hoa màu tại thôn Ngọc hải.

- *Phòng Kinh tế xã (cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)*

+ Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã ban hành công điện chỉ đạo phòng, tránh lũ. Trong đó cần chú ý đến các nội dung: Sơ tán dân, an toàn hồ chứa thủy lợi trước, trong và sau lũ.

+ Cập nhật thường xuyên tình hình sơ tán dân tại các thôn, báo cáo kịp thời cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, UBND tỉnh để hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

+ Theo dõi tình hình vận hành các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn xã.

+ Tham mưu cho UBND xã thành lập các đoàn kiểm tra phòng, chống và khắc phục lũ tại các thôn.

+ Phối hợp cùng các Hội, đoàn thể của xã trong việc cung cấp tình hình thiệt hại do lũ gây ra làm cơ sở cho công tác kêu gọi cộng đồng, doanh nghiệp trong và ngoài nước hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả.

+ Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị (Công ty thủy điện Đắk xú, thủy điện Plei kân, Trạm thủy nông quản lý) khai thác hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

+ Tổng hợp thông tin, báo cáo của các đơn vị (Công ty thủy điện Đắk xú, thủy điện Plei kân, Trạm thủy nông quản lý) thực hiện các công trình thủy lợi để tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình, vùng hạ lưu công trình và các tình huống sự cố khẩn cấp.

+ Kiểm tra, đôn đốc triển khai các biện pháp phòng, chống lũ các dự án giao thông đang thi công, các tuyến đường huyết mạch,...

+ Phối hợp với Công an xã triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường thường xuyên bị ngập lụt, sạt lở đất,...

+ Tổng hợp thông tin, báo cáo của các dự án công trình giao thông, các cơ quan quản lý trực thuộc để tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình và ứng phó, xử lý các tình huống sự cố khẩn cấp.

- *Công an xã*

+ Huy động tối đa lực lượng, phương tiện của đơn vị hỗ trợ các thôn và nhân dân phòng, chống lũ.

+ Tham mưu cho UBND xã đề nghị các lực lượng Công an của tỉnh hỗ trợ xã và nhân dân trong việc phòng, tránh và khắc phục hậu quả lũ, lụt. Huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ ứng cứu các công trình khi có yêu cầu (*nhất là các công trình hồ, đập xung yếu*).

- *Phòng Văn hóa - Xã hội xã*: Thường xuyên tiếp sóng Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Quảng Ngãi và phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã cập nhật thông tin, diễn biến mưa, lũ cung cấp thông tin thường

xuyên cho nhân dân biết để chủ động phòng, tránh.

- *Các Hội, đoàn thể xã*: Huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các thôn và nhân dân phòng, chống và khắc phục hậu quả mưa lũ, ngập lụt.

- *Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*

+ Tổ chức di dời, sơ tán nhân dân tại nơi ngập sâu (*kể cả nhân dân vùng hạ lưu các hồ chứa thủy lợi*), khu dân cư có nguy cơ bị sạt lở núi.

+ Kiểm tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường trong và sau lũ.

+ Cứu trợ nhân dân vùng thiên tai.

+ Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai và thiệt hại ban đầu tại thôn, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT xã.

+ Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý các công trình, hồ đập, ứng cứu sự cố công trình khi có đề nghị.

+ Tổ chức khắc phục thiệt hại sau lũ tại các khu vực bị thiệt hại. Báo cáo đề xuất hỗ trợ trong các tình huống vượt khả năng của xã.

3. Đối với các loại thiên tai khác: Lũ quét, sạt lở đất, đông, lở, sét

Lũ quét, sạt lở đất và đông, lở, sét là các loại hình thiên tai có diễn biến hình thành, hoạt động và kết thúc chỉ xảy ra trong thời gian ngắn, do đó rất khó dự báo trước, đây là vấn đề chung đối với các cơ quan dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn toàn cầu. Tuy nhiên, chúng ta đã có những kinh nghiệm chuyên môn và dân gian để nhận biết, phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất và đông, lở, sét để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản. Một số nhiệm vụ cụ thể cần lưu ý như sau:

a) Phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất.

a.1) Phương châm phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất là “chủ động phòng, tránh”, tránh trú kịp thời, an toàn.

a.2) Đối với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Chỉ đạo công tác điều tra, thống kê các địa bàn dân cư, những hộ sinh sống ở khu vực dễ bị ảnh hưởng trực tiếp của lũ quét, sạt lở đất (*khu vực ven sông, ven suối, ven sườn đồi núi có tầng đất mặt mỏng dễ bị sạt lở...*). Trên cơ sở đó xây dựng phương án phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất cụ thể cho thôn, xóm, hộ gia đình và tổ chức thông báo cho nhân dân biết, nhằm nâng cao ý thức chủ động phòng, tránh của người dân; đồng thời, tổ chức cấm biển cảnh báo những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất cao, thực hiện việc thông báo, cảnh báo kịp thời cho người dân biết để chủ động đối phó. Đối với những hộ sống ở các địa bàn có nguy cơ cao về lũ quét, sạt lở đất thì phải có kế hoạch tổ chức di dời, sơ tán dân đến nơi an toàn.

- Rà soát, điều chỉnh việc xây dựng công trình để vừa tránh được lũ quét, sạt lở đất vừa là nơi an toàn để người dân có thể sơ tán khi cần thiết.

- Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ huy và thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban, thông tin, báo cáo về diễn biến lũ quét, sạt lở đất kịp thời, đúng quy định; chỉ đạo các thôn, xóm xây dựng các phương án đối phó với lũ quét, thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Về giải pháp lâu dài: Xây dựng quy hoạch tổng thể bố trí lại dân cư, sản

xuất, cơ cấu cây trồng, xây dựng cơ sở hạ tầng đối với vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất làm cơ sở xây dựng chương trình phòng tránh lũ quét, sạt lở đất và các dự án cụ thể để triển khai có hiệu quả.

a.3) Đối với các cộng đồng dân cư

- Thường xuyên chú ý, theo dõi dự báo thời tiết, nhất là về mưa; tuân thủ sự chỉ huy của xã để chủ động phòng tránh lũ quét, sạt lở đất.

- Tích lũy kinh nghiệm dân gian, dựa vào đặc điểm tự nhiên ở thôn để thường xuyên chủ động phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất.

b) Phòng tránh dông, lốc, sét

Dông, lốc, sét thường xuất hiện trong giai đoạn đầu hình thành các trận mưa dông, mưa lớn; thời gian chỉ diễn biến trong khoảng vài phút đến vài chục phút. Do đó, phương châm phòng, tránh là “nhanh chóng trú ẩn an toàn”.

Một số kinh nghiệm về phòng, tránh dông, lốc, sét như sau:

b.1) Nhận biết

- Khi trời có mây đen vần vũ trước cơn mưa, lốc xoáy thường xuất hiện trong giai đoạn này khi có những khoảng không gian lớn ửng hồng, đỏ khác thường, có những đám mây có biểu hiện xoáy, cuộn, có tiếng sấm rền, tia chớp xa,...

- Tìm nơi tránh, trú an toàn: Hầm, hào, tầng thấp của nhà xây kiên cố, các vị trí trũng, thấp trên cánh đồng, di chuyển tránh xa vùng có nguy cơ,...

b.2) Phòng, tránh dông, lốc đối với các khu vực cụ thể

- Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật. Ở ven núi nơi trống trải, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, tôn fibroximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật.

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...

- Khi trời mưa lớn kèm theo dông, lốc cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn. Khi xảy ra lốc xoáy, gió giật mọi người phải tìm những nơi trú ẩn an toàn như các nhà kiên cố, không được núp dưới bóng cây, nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn. Tuyên truyền, vận động đến các hộ dân có nhà kiên cố tiếp nhận những người dân trú ẩn khi xảy ra lốc xoáy, gió giật với tinh thần tương thân, tương trợ lẫn nhau.

b.3) Phòng, tránh sét: Việc phòng, tránh sét đánh là rất cần thiết, đặc biệt là trong những ngày mưa dông, mưa lớn vì sét là một trong những loại hình thiên tai gây chết người, gây thương tích nhiều nhất trong số các loại hình thiên tai nguy hiểm, một số biện pháp phòng, tránh sét cụ thể:

* Tránh trú sét trong nhà

- Trú ẩn trong các tòa nhà hay công sở có lắp đặt hệ thống chống sét.

- Khi ở trong nhà thì nên đứng xa cửa sổ, cửa ra vào, các đồ dùng điện, tránh các chỗ ẩm ướt như buồng tắm, bể nước, vòi nước, không nên dùng điện thoại trừ trường

hợp rất cần thiết. Nên rút phích cắm các thiết bị điện trước lúc có dông gần xảy ra.

- Tránh xa các dây điện, điện thoại, ăng ten và các vật dùng điện với khoảng cách ít nhất là 1m để tránh sét lan truyền.

* Khi tránh sét đánh ngoài trời

- Trong trường hợp không kịp chạy tìm nơi ẩn náu an toàn, tuyệt đối không dùng cây cối làm chỗ trú mưa, tránh các khu vực cao hơn xung quanh, tránh xa các vật dụng kim loại như xe đạp, xe máy, hàng rào sắt... Tìm chỗ khô ráo, nếu xung quanh có cây cao hơn thì nên tìm chỗ thấp, tìm vị trí cây thấp.

- Nếu ở trong rừng thì tìm những nơi cây thấp hơn và thưa để tránh.

- Người ở vị trí càng thấp càng tốt, tay ôm cổ. Phần tiếp xúc của người với mặt đất là ít nhất. Nhón chân, không được nằm xuống đất. Đứng xa các vật cao, ra ngay khỏi những nơi chứa nước như sông, suối, ao, hồ, mương. Các vùng đỉnh núi hay sườn núi nhô cao cũng rất nguy hiểm.

- Không đứng thành nhóm người gần nhau. Nếu như cảm thấy tóc bị dựng lên (*như cảm giác điện khi sờ tay trước mặt tivi*) thì điều đó có nghĩa là có thể bị sét đánh bất cứ lúc nào. Lập tức cúi ngò xuống và lấy tay che tai, không nằm xuống đất hay đặt tay lên đất.

- Đối với các vật có bề mặt kim loại như xe buýt, tàu hỏa, ô tô,... không thò người ra ngoài và không chạm đến vỏ bọc.

- Sau khi nghe thấy tiếng sét 30 phút thì có thể trở lại làm việc bình thường.

III. Phương án tìm kiếm cứu nạn

1. Lực lượng

- Ban Chỉ huy Quân sự xã.

- + Dân quân tự vệ.

- Công an xã.

- + Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở

- Đội xung kích của xã.

- Các lực lượng khác trong nhân dân.

2. Phương tiện

- Ca nô, xuồng máy, xuồng nhôm, xe ô tô, áo phao cứu sinh, phao tròn cứu sinh, nhà bạt,...

- Các phương tiện, thiết bị khác: Thông tin, chiếu sáng, lưới, dây,...

3. Phương án TKCN cụ thể: Chi tiết nội dung các phương án cứu hộ, cứu nạn theo từng tình huống giả định được Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan xây dựng, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã quản lý, điều hành.

4. Nguyên tắc và tổ chức cứu hộ, cứu nạn

- Nguyên tắc trong việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn: Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho lực lượng tham gia, cứu hộ, cứu nạn; tổ chức khẩn trương, kịp thời.

- Khi có thông tin về tai nạn trong thiên tai, lực lượng làm nhiệm vụ TKCN ở cơ sở (dân quân, xung kích,...) tổ chức thực hiện các biện pháp cứu hộ, cứu nạn,

sơ cứu,...; thông tin, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Nhận thông tin yêu cầu hỗ trợ, người chỉ huy điều động lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn xuống ngay địa bàn để hỗ trợ kịp thời các lực lượng tại chỗ. Trong trường hợp tai nạn, sự cố xảy ra khi thiên tai đang diễn biến mạnh, phức tạp thì việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn phải dựa trên đặc điểm tình hình thực tiễn và năng lực cứu hộ, cứu nạn hiện có để triển khai nhiệm vụ trên tinh thần đảm bảo nguyên tắc về an toàn.

IV. Phương án di dời, sơ tán dân phòng tránh thiên tai

1. Đối với bão, ATNĐ: Phương án di dời, sơ tán dân dựa trên các nguyên tắc cơ bản sau:

- Phòng tránh tác hại của gió mạnh.
- Di chuyển tất cả người dân có nhà ở từ cấp 4A trở xuống đến nơi an toàn.
- Chỉ huy sơ tán dân do Chủ tịch UBND xã đảm nhiệm, ở các thôn do Trưởng thôn trực tiếp điều hành.
- Lực lượng giúp dân sơ tán là lực lượng tại chỗ của thôn và lực lượng hỗ trợ từ xã.

2. Kế hoạch di dời, sơ tán dân phòng, tránh bão: Vùng trọng điểm tại tất cả 30 thôn tổ dân phố.

- a) Cấp độ 3: Số hộ/ khẩu cần di dời, sơ tán: 955hộ /3074 khẩu.
- b) Cấp độ 4: Số hộ/ khẩu cần di dời, sơ tán: 1057 hộ/3544 khẩu.
- c) Cấp độ 5: Số hộ/ khẩu cần di dời, sơ tán: 1397 hộ/4785 khẩu.

(Chi tiết theo Biểu 10 đính kèm)

3. Kế hoạch di dời, sơ tán dân khi có lũ, lụt xảy ra:

Vùng trọng điểm tại tất cả 30 thôn tổ dân phố trên địa bàn xã

- a) Mức BĐ3 - BĐ3+1: Số hộ/ khẩu cần di dời, sơ tán 168hộ/804 khẩu.
- b) Mức BĐ3+1 - lũ lịch sử: Số hộ/ khẩu cần di dời, sơ tán 241hộ/1262khẩu.
- c) Mức lũ lịch sử: Số hộ/ khẩu cần di dời, sơ tán 385 hộ/2135khẩu.

(Chi tiết theo Biểu 11 đính kèm)

4. Kế hoạch di dời, sơ tán dân phòng tránh sạt lở đất, lũ quét và vùng thường xuyên bị ngập chia cắt

a) Sạt lở bờ sông, bờ suối: (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **147hộ/815 khẩu**).

b) Sạt lở lũ quét: (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **58 hộ/189 khẩu**).

c) Sạt lở núi: (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **49 hộ/176 khẩu**).

(Chi tiết theo Biểu 12 đính kèm)

V. Phương án tìm kiếm cứu nạn

1. Do Ban Chỉ huy Quân sự xã (Cơ quan Thường trực tìm kiếm cứu nạn) xây dựng, ban hành kế hoạch tìm kiếm cứu nạn

2. Nguyên tắc và tổ chức cứu hộ, cứu nạn

- Nguyên tắc trong tổ chức cứu hộ, cứu nạn: đảm bảo an toàn tuyệt đối cho lực lượng tham gia, cứu hộ, cứu nạn; tổ chức khẩn trương, kịp thời.

- Khi có thông tin về tai nạn trong thiên tai, Đội xung kích Phòng, chống thiên tai tổ chức thực hiện các biện pháp cứu hộ, cứu nạn, sơ cứu,...; thông tin, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Nhận thông tin yêu cầu hỗ trợ, người chỉ huy điều động lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh xuống ngay địa bàn để hỗ trợ kịp thời các lực lượng tại chỗ. Trong trường hợp tai nạn, sự cố xảy ra khi thiên tai đang diễn biến mạnh, phức tạp thì việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn phải dựa trên đặc điểm tình hình thực tiễn và năng lực cứu hộ, cứu nạn hiện có để triển khai nhiệm vụ trên tinh thần đảm bảo nguyên tắc về an toàn.

PHẦN III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Kiểm tra và kịp thời bổ sung các trang thiết bị, nhu yếu phẩm, thuốc men, lương thực, thực phẩm và nước uống theo phương châm “4 tại chỗ” và “ba sẵn sàng”; xây dựng kế hoạch và phương án phòng, chống chi tiết cho những vùng trọng điểm, vùng xung yếu.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã. Tổ chức kiểm tra và xây dựng phương án di dời dân; phương án bảo vệ công trình trọng điểm, hồ chứa nước; các phương án bảo vệ an ninh trật tự khi có lụt, bão xảy ra.

- Đảm bảo chế độ trực ban 24/24 giờ khi có thông tin diễn biến về bão, lũ, áp thấp nhiệt đới xảy ra; tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo và điều hành xử lý kịp thời, có hiệu quả trong việc ứng phó với lụt, bão; tổ chức kiểm tra thiệt hại sau bão, lũ, tổng hợp tình hình thiệt hại và tổ chức khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra trên địa bàn xã; đảm bảo chế độ thông tin báo cáo kịp thời theo quy định.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Làm nhiệm vụ thường trực Tìm kiếm cứu nạn của BCH PCTT&TKCN.

- Có phương án bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu kịp thời tính mạng và tài sản của nhân dân, huy động lực lượng hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả mưa lũ xảy ra.

- Xử lý nhanh chóng các tình huống khẩn cấp khi thiên tai xảy ra, đảm bảo Quân đội là lực lượng chủ lực trong công tác PCTT&TKCN.

- Lồng ghép việc tập huấn, trang bị kiến thức, kỹ năng phòng chống thiên tai trong tập huấn, huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ.

- Thành lập và trình UBND xã phê duyệt Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai ban hành Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã là cơ quan Thường trực trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn của xã cùng với Công an xã phối hợp với Phòng Kinh tế xã (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*), các lực lượng trên địa bàn xã xây dựng phương án và chủ động tham mưu đề xuất Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, đề nghị sự hỗ trợ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự

tỉnh, Ủy ban Quốc gia TKCN, Bộ Tư lệnh Quân khu V... để tổ chức thực hiện phương án tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

3. Công an xã:

- Xây dựng phương án, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, giữ gìn ANCT-TTATXH, hướng dẫn người, và các phương tiện khác đi lại an toàn qua những vùng bị ngập sâu, những vùng bị sạt lở, bảo vệ tài sản của nhân dân.

- Phối hợp với lực lượng xã đội và các ngành, các thôn tham gia cứu hộ, cứu nạn ở những vùng ngập chìm trong nước theo điều động của UBND xã và BCH PCTT-TKCN xã.

4. Phòng Kinh tế

- Làm nhiệm vụ Cơ quan Thường trực BCH PCTT&TKCN xã.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất; chỉ đạo các xã gieo trồng đúng lịch thời vụ và thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp trước mùa mưa bão nhằm giảm thiểu thiệt hại cho nông dân.

- Có kế hoạch tiếp nhận giống cây trồng, vật nuôi hỗ trợ từ cấp trên trong quá trình khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra để phân bổ cho các xã, thị trấn.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức trực ban trong mùa mưa bão năm 2025 khi có thiên tai xảy ra.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng cầu cống và hệ thống giao thông toàn trên địa bàn xã; chỉ đạo chặt tỉa cây xanh đảm bảo an toàn trước mùa mưa bão.

- Có kế hoạch huy động các phương tiện vận tải trong công tác ứng cứu khi thiên tai xảy ra.

- Tham mưu đề xuất cho UBND xã hỗ trợ kịp thời về tài chính để triển khai phương án PCTT&TKCN và kinh phí khắc phục hậu quả bão, lụt xảy ra.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Thực hiện công tác chính sách xã hội, cứu trợ kịp thời, đúng đối tượng cho nhân dân vùng bị thiên tai theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Theo dõi đánh giá kịp thời thiệt hại về dân sinh, xã hội do thiên tai gây ra để kịp thời đề xuất UBND xã các phương án cứu trợ, báo cáo UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan ở tỉnh để có biện pháp hỗ trợ, cứu trợ nhân dân, ổn định cuộc sống.

- Chỉ đạo các Trường học trên địa bàn xã tổ chức kiểm tra toàn bộ hệ thống trường học trước mùa mưa bão để kịp thời sửa chữa; đối với những phòng học xuống cấp có khả năng gây nguy hiểm cho học sinh thì tuyệt đối không được bố trí học sinh vào học;

6. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trên địa bàn xã những bản tin dự báo lụt, bão và các văn bản về phòng chống thiên tai, những văn bản về chỉ huy, chỉ đạo và kiến thức cơ bản về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người dân nắm vững phòng, tránh và thực hiện. Phối hợp thông báo trên hệ thống loa truyền thanh để tuyên truyền cho mọi người dân được nhận thông tin kịp thời, chính xác các bản tin về dự báo thời tiết, mưa, bão, lũ.

7. Các trường học trên địa bàn xã: Có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các ngành liên quan của xã tổ chức kiểm tra toàn bộ hệ thống các phòng học để kịp thời sửa chữa ngay trước mùa mưa, lũ. Đối với các trường học xuống cấp hư hỏng hoặc chưa sửa chữa kịp thời, không được bố trí học sinh vào học nhất là trong mùa mưa, bão.

8. Trung tâm Y tế xã

- Duy trì công tác trực 24/24 giờ để cấp cứu nhân dân gặp tai nạn trong bão lũ.

- Có Kế hoạch dự trữ đủ cơ sở thuốc phòng, chữa bệnh, các phương tiện ứng cứu và các nhu yếu phẩm để chủ động phân bổ cho nhân dân vùng thường xuyên bị ngập sâu, chia cắt khi mưa, bão xảy ra vẫn hoạt động bình thường không bị động.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn các phương pháp sơ, cấp cứu, đề phòng các loại dịch bệnh thường phát sinh khi có lụt, bão xảy ra.- Tổ chức tiếp nhận hàng hóa do các Hội Chữ thập đỏ cấp trên hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan hỗ trợ; đồng thời tham mưu phân khai kịp thời cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

9. Trưởng các thôn, tổ dân phố

- Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền công tác PCTT-TKCN trên phương tiện loa đài cho toàn dân hiểu biết về Phòng chống thiên tai.

- Mỗi thôn thành lập 01 đội xung kích để cứu hộ, cứu nạn từ 7-10 người (chú ý đội cứu hộ phải là người có mặt tại địa phương), chủ yếu là lực lượng thanh niên trẻ khỏe, dân quân du kích, lực lượng này do đồng chí Trưởng thôn trực tiếp phân công nhiệm vụ và điều động giúp dân di dời tài sản và con người từ vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

- Trong mùa mưa, bão vận động nhân dân dự trữ lương thực, thực phẩm, nhiên liệu và các loại thuốc chữa bệnh cho người và gia súc để khi có lũ lớn xảy ra có điều kiện sinh hoạt bình thường.

- Dự kiến những vùng có khả năng xảy ra lũ quét, sạt lở bờ sông, suối, vùng ngập sâu trong nước để xây dựng phương án di dân đến nơi an toàn.

- Bố trí người canh gác, treo biển báo những nơi có mức độ nguy hiểm như: Cầu bị hư, những nơi nước chảy xiết, không cho người và phương tiện đi qua khi thấy tình huống nguy hiểm đến tính mạng con người.

- Thông báo cho nhân dân rong phát cây cối gần nhà cửa, gần đường dây điện và các công trình công cộng dễ ngã đổ để bảo đảm tài sản và tính mệnh nhân dân.

- Chủ động kiểm tra tình hình thiệt hại do bão, lũ gây ra trên địa bàn thôn để báo cáo UBND xã, Ban chỉ huy PCTT và TKCN xã kịp thời tổng hợp báo cáo tỉnh.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã

- Cùng với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và kêu gọi toàn dân đoàn kết giúp đỡ, hỗ trợ nhau khi có bão, lụt xảy ra; nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và sản xuất cho nhân dân, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, lũ và các sự cố, tai nạn có thể xảy ra trong mưa, bão, nhất là thiệt hại về người.

- Kiện toàn Ban vận động và tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo theo Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ.

Trên đây là phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 trên địa bàn xã Bờ Y. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai Phương án đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường(b/c);
- BCH PCTT, TKCN tỉnh (b/c);
- TT Đảng Ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Tổ chức chính trị-Xã hội xã;
- CVP, PCVP xã;
- BCH PCTT, TKCN xã;
- Thành viên BCH PCTT&TKCN xã (t/h);
- Trang tin điện tử xã;
- Lưu: VT.TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Thùng